

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SA ĐÉC
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2018/HS-ST
Ngày: 14-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC-TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bé Mười

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Thạch Thị Thúy Ái và bà Cao Thị Diệu Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Mãi - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **BÙI THIÊN H**, sinh năm 1959

Tại huyện L, tỉnh Đồng Tháp

Nơi cư trú: ấp P, xã D, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12

Dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Bùi Thiện C, sinh 1932 và bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1931

Vợ: Đỗ Thị Hồng N, sinh năm 1968

Con: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1991

Tiền án, tiền sự: Không

Tạm giữ, tạm giam: Không

Hiện bị cáo đang tại ngoại, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1967 (chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn M:

1. Bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1968 (*có mặt*)

2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1987

3. Chị Nguyễn Thị Bé T1, sinh năm 1991

4. Anh Nguyễn Anh D1, sinh năm 1997

Cùng nơi cư trú: Ấp B, xã Z, huyện L, tỉnh Đồng Tháp

Anh T, chị T1 và anh D1 cùng ủy quyền cho bà L1

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Bùi Thị Ngọc N1, sinh năm 1991 (*có mặt*)

Nơi cư trú: ấp P, xã D, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

- Người làm chứng:

+ Chị Nguyễn Thị Bích N2, sinh năm 1971 (*vắng mặt*)

Nơi cư trú: Tổ F, ấp Q, xã Z, huyện L, tỉnh Đồng Tháp

+ Ông Võ Văn H2, sinh năm 1959 (*vắng mặt*)

Nơi cư trú: Ấp E, xã J, huyện L, tỉnh Đồng Tháp

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 28/02/2018, Bùi Thiện H không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số O1chở phía sau ông Võ Văn H2 lưu thông trên đường S1 hướng đi từ bến phà Phường W, thành phố S đến Ủy ban nhân dân Phường W, thành phố S.

Khi đến trước hộ số G1, Khóm 2, Phường W, thành phố S, H điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái để vượt qua một xe mô tô khác (không xác định được biển số xe) đang lưu thông cùng chiều phía trước thì va chạm vào xe mô tô biển số O2 do ông Nguyễn Văn M điều khiển chạy theo chiều ngược lại. Sau khi va chạm vào xe của ông M thì xe của H tiếp tục va chạm vào xe mô tô biển số O3 do chị Nguyễn Thị Bích N2 điều khiển, phía sau chở em Huỳnh Tấn L3 (con của chị N2) chạy cùng chiều với xe của H, hậu quả làm 03 xe mô tô và tất cả những người ngồi trên xe đều ngã xuống mặt đường.

Sau đó, ông M được mọi người xung quanh chở đến bệnh viện đa khoa thành phố S cấp cứu. Do thương tích nặng nên ông M được chuyển tiếp đến bệnh viện C2, Thành phố Hồ Chí Minh điều trị, đến ngày 29/02/2018 thì tử vong. Riêng H, ông H2, chị N2 và em L3 bị xây xát ngoài da.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông vào lúc 19 giờ 30 phút ngày 28/02/2018 xác định được như sau: Tất cả các dấu vết để lại hiện trường được đo vào lề phải hướng đi từ UBND Phường W, thành phố S đến bến phà Phường W, thành phố S

- + Chiều rộng mặt đường S1 nơi xảy ra tai nạn là 05 mét.
- + Vùng va chạm giữa xe mô tô biển số O1 và xe mô tô biển số O2 đo vào lề phải là 1,19 mét.
- + Vùng va chạm giữa xe mô tô biển số O1 và xe mô tô biển số O3 đo vào lề phải là 2,81 mét.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 100/TTh-TTPY ngày 01/3/2018 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đồng Tháp kết luận ông Nguyễn Văn M chết do “Chấn thương đầu nặng làm bể xương sọ chẩm (P) dài 04cm hở rịn máu đen”.

Sau khi tai nạn giao thông xảy ra, Công an thành phố Sa Đéc trích xuất thu giữ đoạn Camera ghi lại vụ tai nạn giao thông đường bộ, đồng thời tạm giữ 03 xe mô tô biển số O1, O2 và O3 để xử lý theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, bị cáo H đã tự nguyện bồi thường chi phí điều trị, mai táng cho gia đình ông Nguyễn Văn M số tiền 60.000.000 đồng. Hiện tại, bà Nguyễn Thị L1 (đại diện hợp pháp cho ông M) đã nhận tiền xong, không có yêu cầu bồi thường gì khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H, xin cho bị cáo H hưởng án treo.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKSND-TP.SĐ ngày 28/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc đã truy tố bị cáo **Bùi Thiện H** về tội “**Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ**” theo Điểm a Khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc trong phần tranh luận đã giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị:

Áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 260, Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Bùi Thiện H** về tội “**Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ**” với mức án từ **02 năm tù đến 2 năm 06 tháng tù** nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ **04 năm đến 05 năm**.

Ngoài ra, Viện kiểm sát còn đề nghị về các vấn đề khác theo quy định pháp luật.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến bào chữa, tranh luận, [xin được hưởng án treo](#).

[Người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến tranh luận, xin cho bị cáo được hưởng án treo.](#)

[Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.](#)

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 100/TTh-TTPY ngày 01/3/2018 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đồng Tháp đối với tử thi Nguyễn Văn M, biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông vào lúc 19 giờ 30 phút ngày 28/02/2018 và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Qua đó đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 19 giờ ngày 28/02/2018, Bùi Thiện H không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số O1 lưu thông trên đường S1 theo hướng đi từ phà Phường W, thành phố S đến UBND Phường W, thành phố S. Khi đến trước hộ số G1, Khóm 2, Phường W, thành phố S thì bị cáo H đã điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số O2 do ông Nguyễn Văn M điều khiển chạy theo hướng ngược lại, hậu quả làm ông M bị chấn thương đầu nặng làm bể xương sọ chẩm (P) dài 04cm hở rịn máu đen dẫn đến tử vong.

Bị cáo hiểu được rằng xe mô tô lưu thông trên đường là nguồn nguy hiểm cao độ. Pháp luật quy định người lái xe ô tô phải có đủ điều kiện sức khỏe, đủ độ tuổi, phải học tập qua luật lệ giao thông đường bộ, được cấp giấy phép lái xe theo quy định mới được tham gia giao thông. Khi tham gia giao thông phải chấp hành đúng luật lệ giao thông đường bộ, phải chú ý quan sát, chạy đúng phần đường và vượt xe phải đúng quy định... Mặc dù vào thời điểm xảy ra tai nạn là vào buổi tối, nhưng trên đoạn đường xảy ra tai nạn thuộc nội ô thành phố S có đèn đường chiếu sáng, có nhiều phương tiện đang lưu thông trên đường, nguyên nhân bị cáo gây ra tai nạn là do sự chủ quan và ý thức chấp hành pháp luật giao thông kém, bị cáo đã điều khiển xe mà không quan sát kỹ tầm nhìn phía trước nên bị cáo chạy xe lấn sang phần đường bên trái để vượt qua xe khác, khi phát hiện xe mô tô do ông M điều khiển đang lưu thông theo hướng ngược lại thì bị cáo đã không kịp xử lý nên xe mô tô do bị cáo điều khiển đã va chạm với xe mô tô do ông M điều khiển, sau đó xe mô tô của bị cáo tiếp tục va chạm vào xe mô tô do chị N2 điều khiển, phía sau chở em L3 làm cho 03 xe mô tô và tất cả những người ngồi trên xe đều ngã xuống mặt đường, hậu quả làm ông M bị chấn thương đầu nặng làm bể xương sọ chẩm (P) dài 04cm hở rịn máu đen dẫn đến tử vong, còn bị cáo, ông H2, chị N2 và em L3 thì bị xây xước ngoài da.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông vào lúc 19 giờ 30 phút ngày 28/02/2018 xác định được như sau: Tất cả các dấu vết để lại hiện trường được đo vào lề phải hướng đi từ UBND Phường W, thành phố Sa Đéc đến bến phà Phường W, thành phố Sa Đéc

- + Chiều rộng mặt đường S1 nơi xảy ra tai nạn là 05 mét.
- + Vùng va chạm giữa xe mô tô biển số O1 và xe mô tô biển số O2 đo vào lề phải là 1,19 mét.
- + Vùng va chạm giữa xe mô tô biển số O1 và xe mô tô biển số O3 đo vào lề phải là 2,81 mét.

Từ đó cho thấy lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Bị cáo chạy xe lấn sang phần đường bên trái 1,31m để vượt qua xe khác, ông M đã điều khiển xe đi đúng phần đường quy định, bị cáo không có bằng lái xe theo quy định, do chủ quan không tập trung quan sát phía trước khi vượt xe nên đã gây ra tai nạn với xe mô tô do ông M điều khiển chạy theo hướng ngược lại. Hậu quả làm ông M bị chấn thương đầu nặng làm bể xương sọ chẩm (P) dài 04cm hở rịn máu đen dẫn đến tử vong.

Hành vi của bị cáo vi phạm nguyên tắc hoạt động giao thông đường bộ, vi phạm các hành vi bị nghiêm cấm quy định tại Khoản 5 Điều 4; Khoản 9 Điều 8; Luật Giao thông đường bộ.

Điều 4 Luật Giao thông đường bộ quy định :

“1.....

5. Người tham gia giao thông phải có ý thức tự giác, nghiêm chỉnh chấp hành quy tắc giao thông, giữ gìn an toàn cho mình và cho người khác. Chủ phương tiện và người điều khiển phương tiện phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc đảm bảo an toàn của phương tiện tham gia giao thông đường bộ...”

Khoản 9 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ quy định:

“1. ...

9. Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định”.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của ông M, gây đau thương cho gia đình của nạn nhân, ảnh hưởng đến kinh tế gia đình của bị cáo vì phải khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông tại địa phương. Bị cáo tuy phạm tội với lỗi vô ý, nhưng thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác, nếu như bị cáo biết tuân thủ pháp luật về giao thông thì đã không có hậu quả đáng tiếc như trên xảy ra.

[2] Từ những phân tích trên cho thấy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Điểm a Khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

b)”.

[3] Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến tính mạng của ông M, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo nhận tội, không tranh luận, không bào chữa. Xét thấy

phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy, tình hình tai nạn giao thông tại địa phương nói riêng và toàn quốc nói chung ngày càng tăng, gây ra những thiệt hại nặng nề về người và tài sản, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh, trật tự xã hội, mà nguyên nhân chính là do ý thức chấp hành pháp luật kém của những người tham gia giao thông. Do đó, cần xử lý bị cáo về mặt hình sự, để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt, tu dưỡng bản thân, có ý thức chấp hành pháp luật, nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng*: Không.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ*: Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành thật khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức được lỗi lầm của mình, đã tích cực khắc phục hậu quả, bồi thường các khoản chi phí mai táng, tổn thất tinh thần...cho gia đình bị hại xong và người đại diện cho gia đình bị hại làm đơn bãi nại và xin cho bị cáo hưởng án treo, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có công cách mạng tham gia chiến trường Campuchia được Nhà nước tặng Huy chương chiến sĩ vẻ vang, vì vậy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần cải tạo, giáo dục tại địa phương là đủ để răn đe đối với bị cáo, do đó cần áp dụng Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự để xem xét trong việc quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Đã giải quyết xong

[7] *Về xử lý vật chứng*: Đã xử lý xong.

[8] *Về án phí*: Bị cáo Bùi Thiện H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Đối với ông Võ Văn H2, chị Nguyễn Thị Bích N2 và em Huỳnh Tấn L3 chỉ bị xây xát ngoài da không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

Quá trình xác minh xe mô tô biển số O1 thuộc sở hữu của chị Bùi Thị Ngọc N1 (con của bị cáo H), bị cáo H tự ý lấy xe sử dụng và gây tai nạn giao thông, cơ quan điều tra Công an thành phố Sa Đéc đã trao trả xe mô tô trên cho chị N1 nhận xong, chị N1 không có yêu cầu gì.

Đối với xe mô tô biển số O3 bị hư hỏng nhẹ, thuộc sở hữu của anh Trần Văn C3 (anh ruột của chị N2), vào ngày 28/02/2018 chị N2 mượn xe mô tô của anh C3 để đưa em L3 đi học và bị tai nạn. Quá trình điều tra không xác định được anh C3 đang ở đâu nên không làm việc được, đối với chị N2 không có yêu cầu gì nên cơ quan điều tra đã trao trả xe mô tô cho chị N2 nhận xong. Nếu sau này anh C3 có yêu cầu bồi thường thiệt hại thì có thể khởi kiện bằng vụ án dân sự khác.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm a Khoản 2 Điều 260, Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo **Bùi Thiện H** phạm tội “**Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ**”.

Xử phạt: Bị cáo **Bùi Thiện H** mức án **03 năm tù** (*Ba năm tù*) nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **05 năm**, kể từ ngày hôm nay tuyên án (ngày 14/9/2018).

Giao bị cáo **Bùi Thiện H** về Ủy ban nhân dân xã D, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 69 của Luật thi hành án hình sự năm 2010.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã giải quyết và xử lý xong.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án năm 2016

Bị cáo **Bùi Thiện H** nộp **200.000 đồng** án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay tuyên án, bị cáo, **người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan** có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh ĐT; (1b)
- VKSND TP Sa Đéc; (2b)
- Công an TP Sa Đéc; (4b)
- Chi cục THA TP Sa Đéc; (1b)
- Sở Tư pháp; (1b)
- Thi hành án phạt tù; (1b)
- Những người tham gia tố tụng; (3b)
- Lưu VT, TP; (2b)
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký*)

Nguyễn Bé Mười